BÀI 7 YÊU THƯƠNG VÀ HI VỌNG

**Tiết 85,86** Văn bản 1: BỒNG CHANH ĐỎ

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Phân tích và đánh giá được giá trị nội dung, nghệ thuật của văn bản *Bồng chanh đỏ:*

 + Nêu được nội dung bao quát của VB; nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm.

 + Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

 + Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả trong văn bản văn học; hiểu được mỗi người đọc có thể có cách tiếp nhận riêng đối với một văn bản văn học; biết tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác.

**2*.* Phẩm chất:** Nhân ái: Yêu thương và nuôi dưỡng niềm tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Thiết bị dạy học**

 - Máy tính, máy chiếu đa năng (Ti vi)...

**2. Học liệu:**

- SGK, tài liệu tham khảo

- Tư liệu: Tranh ảnh và phim: GV sử dụng tranh, ảnh, tranh, video liên quan.

- Phiếu học tập: HS chuẩn bị các phiếu học tập ở nhà.

**C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên và học sinh  |  Sản phẩm dự kiến |
| **\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Cho HS xem đoạn video *Tôi có thể thắp sáng cho bạn* vả trả lời câu hỏi bên dưới:[*https://www.youtube.com/watch?v=43qo\_RWShrQ*](https://www.youtube.com/watch?v=43qo_RWShrQ)- Theo em, video trên muốn gửi gắm đến chúng ta thông điệp gì?- Em hãy lấy một vài minh chứng về tình yêu thương và hi vọng trong cuộc sống.**\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**: HS xem, suy nghĩ, trả lời.**\*Bước 3: Báo cáo kết quả**- HS suy nghĩ, trình bày, chia sẻ, trả lời câu hỏi;*- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn, nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt kiến thức.**Và kết hợp lồng ghép An ninh quốc phòng qua Video này muốn gửi đến cho chúng ta thông điệp: Hòa thuận, tình yêu thương, niềm tin và hi vọng luôn hiện hữu và vô cùng cần thiết cho cuộc sống của mỗi chúng ta. Hãy luôn luôn nuôi dưỡng niềm hi vọng vì nó sẽ thắp sáng được ngọn nến hòa thuận, yêu thương và niềm tin trong mỗi chúng ta.**- Minh chứng về tình yêu thương: Tình yêu thương ở phạm vi gia đình: Bố mẹ làm tất cả những điều tốt đẹp nhất cho con, anh chị em che chở, bao bọc nhau,... Rộng hơn là tình yêu thương với những người hoàn cảnh nghèo khó – xây nhà tình thương, ủng hộ đồng bào vùng lũ, những người mắc bệnh hiểm nghèo,...***\*Bước 4: Đánh giá, kết luận:** Nhận xét câu trả lời của HS, dẫn dắt vào văn bản, xâu chuỗi, dẫn vào bài. *Như một nguồn nước mát lành, tình yêu thương nuôi dưỡng trong mỗi chúng ta những cảm xúc tích cực, giúp ta thêm tin yêu con người, cuộc sống. Niềm hi vọng lại như một chồi cây, đón nhận nguồn nước yêu thương để hướng tới tương lai. Hai giá trị ấy luôn song hành trong cuộc sống. Trong bài học này, qua việc đọc các văn bản truyện, em sẽ nhận ra tình yêu thương, niềm hi vọng đã làm thay đổi cuộc sống của chúng ta như thế nào. Văn bản đầu tiên chúng ta học trong bài 7 này là “Bồng chanh đỏ” – một câu chuyện đầy tính nhân văn trong cách ứng xử với các loài động vật.*  | -  |
|  |  |

**PHIẾU HỌC TẬP 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **Khái niệm về truyện** | **Ôn lại đặc điểm của truyện đã học ở lớp 6, 7** |
| **……………………****……………………****……………………** |  **Chi tiết tiêu biểu****................** | **Ngoại hình của nhân vật** **...................** | **Ngôn ngữ của nhân vật** **.................** | **Hành động của nhân vật****...............** | **Ý nghĩ của nhân vật****...................** |

**PHIẾU HỌC TẬP 02**

|  |
| --- |
| **Bảng tóm tắt các đặc điểm của truyện và tư tưởng của tác phẩm văn học** |
| **Các yếu tố** | **Đặc điểm** | **Ví dụ minh họa****(VB truyện đã học)** |
| Nhân vật chính |  |  |
| Chi tiết tiêu biểu |  |  |
| Tư tưởng của tác phẩm |  |  |

**\* Dự kiến sản phẩm:**

**PHIẾU HỌC TẬP 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **Khái niệm về truyện** | **Ôn lại đặc điểm của truyện đã học ở lớp 6, 7** |
| Truyện là một tác phẩm văn học, sử dụng phương thức kể chuyện, bao gồm các yếu tố chính như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật,... |  **Chi tiết tiêu biểu**Là chi tiết gây ấn tượng, cảm xúc mạnh đối với người đọc, góp phần quan trọng tạo nên hình tượng nghệ thuật gợi cảm và sống động trong tác phẩm. | **Ngoại hình của nhân vật** Là những biểu hiện đặc điểm bên ngoài của nhân vật, thể hiện qua hình dáng, nét mặt, trang phục. | **Ngôn ngữ của nhân vật** Là lời của các nhân vật trong tác phẩm, thường được nhận biết về mặt hình thức qua các dấu hiệu như: câu nói được đặt thành dòng riêng và có gạch đầu dòng, câu nói được đặt trong dấu ngoặc kép sau dấu hai chấm. | **Hành động của nhân vật**Là những động tác, hoạt động của nhân vật, những hành vi, ứng xử của nhân vật với những nhân vật khác và với các sự vật, hiện tượng trong tác phẩm. | **Ý nghĩ của nhân vật**Là những suy nghĩ của nhân vật về con người, sự vật hay sự việc nào đó. Ý nghĩ thể hiện một phần tính cách, tình cảm, cảm xúc của nhân vật, chi phối hành động của nhân vật. |

**PHIẾU HỌC TẬP 02**

|  |
| --- |
| **Bảng tóm tắt các đặc điểm của truyện và tư tưởng của tác phẩm văn học** |
| **Các yếu tố** | **Đặc điểm** | **Ví dụ minh họa****(VB truyện đã học)** |
| Nhân vật chính | lànhân vật quan trọng nhất của truyện, có những hành động, quyết định tác động đến cốt truyện và diễn tiến các sự kiện trong truyện, thể hiện rõ nhất tư tưởng, chủ đề của truyện. | Trong truyện *Gió lạnh đầu mùa,* nhân vật chính là Sơn vì cả truyện xoay quanh hành động, ý nghĩ, cách ứng xử của nhân vật Sơn, từ đó góp phần thể hiện chủ đề của truyện là “tình yêu thương giữa con người với con người”. |
| Chi tiết tiêu biểu | là những chi tiết chọn lọc, có giá trị biểu đạt và thẩm mĩ vượt trội trong truyện, có thể mang lại sự bất ngờ, gây chú ý hoặc sự thích thú đối với người đọc và góp phần quan trọng trong việc thể hiện chủ đề, tư tưởng của tác phẩm. | Một trong những chi tiết tiêu biểu trong truyện ngắn *Gió lạnh đầu mùa* là chi tiết “Ái ngại trước hoàn cảnh nghèo khổ của Hiên, Sơn và Lan quyết định về nhà lấy áo bông của Duyên (đứa em gái xấu số) giấu mẹ, mang sang cho hiên – đây là chi tiết quan trọng vừa bộc lộ tính cách nhân vật chính, vừa thể hiện chủ đề của truyện. |
| Tư tưởng của tác phẩm | - Là sự nhận thức, lí giải và thái độ của tác giả đối với toàn bộ nội dung của tác phẩm văn học, cũng như những vấn đề về cuộc sống con người được đặt ra trong tác phẩm.- Tư tưởng được biểu hiện qua hình tượng nghệ thuật, qua đề tài, chủ đề, qua cảm hứng chủ đạo. | Tư tưởng của truyện *Gió lạnh đầu mùa* là nhận thức được vai trò của tình yêu thương, sự cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau giữa người với người trong cuộc sống. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **NV1: Tìm hiểu về thể loại truyện****\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**\*GV yêu cầu HS chuẩn bị bài trước ở nhà, đọc thầm phần *Kiến thức ngữ văn* và hoàn thành PHT 01, PHT 02Hình thức: HĐ nhóm;**+ Nhóm 1, 2: Hoàn thành PHT 01****+ Nhóm 3, 4: Hoàn thành PHT 02***GV chiếu phiếu HT số 01, 02 - HS thực hiện***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS tái hiện lại kiến thức vào Phiếu HT, chia sẻ. - GV quan sát, hỗ trợ.**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận****-**  Các nhóm lên trình bày kết quả, chia sẻ hiểu biết bản thân.- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.**\*Bước 4: Kết luận, nhận định**GV chốt một vài đặc điểm của truyện và tư tưởng của tác phẩm văn học. | **I. KIẾN THỨC NGỮ VĂN** **1. Một số đặc điểm của văn bản truyện** **-** *Nhân vật chính* lànhân vật quan trọng nhất của truyện, có những hành động, quyết định tác động đến cốt truyện và diễn tiến các sự kiện trong truyện, thể hiện rõ nhất tư tưởng, chủ đề của truyện.**-** *Chi tiết tiêu biểu* là những chi tiết chọn lọc, có giá trị biểu đạt và thẩm mĩ vượt trội trong truyện, có thể mang lại sự bất ngờ, gây chú ý hoặc sự thích thú đối với người đọc và góp phần quan trọng trong việc thể hiện chủ đề, tư tưởng của tác phẩm. **2. Tư tưởng của tác phẩm văn học**- Là sự nhận thức, lí giải và thái độ của tác giả đối với toàn bộ nội dung của tác phẩm văn học, cũng như những vấn đề về cuộc sống con người được đặt ra trong tác phẩm.- Tư tưởng được biểu hiện qua hình tượng nghệ thuật, qua đề tài, chủ đề, qua cảm hứng chủ đạo. |

**PHIẾU HỌC TẬP 03 (nhóm lẻ)**

|  |
| --- |
| **Tìm hiểu chung về tác giả, văn bản** |
| **Câu hỏi** | **Trả lời** |
| *1. Nêu xuất xứ của văn bản.* | - Xuất xứ: ............................................................ |
| *2. Xác định thể loại của văn bản.*  | - Thể loại: .......................................................... |
| *3. Văn bản có những nhân vật nào? Ai là nhân vật chính?* | - Nhân vật:+ Nhân vật chính:................................................+ Nhân vật phụ:................................................... |
| *4. Văn bản được kể ở ngôi thứ mấy? Ai là người kể lại câu chuyện?* | - Ngôi kể: ............................................................(người kể chuyện là:..........................................) |
| *5. Văn bản đã kết hợp phương thức tự sự với những phương thức nào? Tác dụng?* | - Phương thức biểu đạt:................................................................-> Tác dụng:............................................... |
| *6. Văn bản có thể chia thành mấy phần? Nội dung chính từng phần?* | - Bố cục:...................................................................................................................................................................................................................... |
| *7. Nêu ý nghĩa nhan đề của tác phẩm?* | ................................................................................................................................................ |

**PHIẾU HỌC TẬP 04 (nhóm chẵn)**

|  |
| --- |
| **Tóm tắt văn bản** |
| **STT** | **Sự việc** |
| 1 |  |
| 2 |  |
| 3 |  |
| ... |  |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của GV và HS** |  **Dự kiến sản phẩm** |
|  **NV1: Tìm hiểu về tác giả****\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** - GV yêu cầu HS thảo luận và trình bày theo hình thức “Cặp đôi hoàn hảo”.- Cách thực hiện: Học sinh thảo luận nội dung về tác giả đã chuẩn bị ở nhà và trình bày kết quả đã chuẩn bị, một học sinh hỏi, một học sinh thực hiện trả lời. GV làm cố vấn.*- Giới thiệu những hiểu biết của em về nhà văn Đỗ Chu***\*Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ.**- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận cách chia sẻ cặp đôi.**\*Bước 3. Nhận xét sản phẩm, bổ sung.** - GV yêu cầu đại diện 1-2 cặp đôi trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình theo hình thức “Cặp đôi hoàn hảo”- Các cặp đôi khác lắng nghe, bổ sung góp ý nội dung, cách trình bày của nhóm bạn.**\* Bước 4. Chuẩn kiến thức.**  GV và HS đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh và khả năng trình bày trước lớp, sự ăn ý của các cặp đôi khi thuyết trình.- GV kết luận thông tin chính về tác giả, tác phẩm.GV chiếu một số hình ảnh về nhà văn. GV nói rõ chất trữ tình trong văn. **Nhà văn Đỗ Chu** **GV có thể chiếu hình ảnh của tập *Chuyện mùa hạ, bồng chanh đỏ.*****NV2: Đọc** **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:** GV hướng dẫn HS đọc VB giới thiệu khái quát về tác phẩm:Đọc: - GV hướng dẫn cách đọc: cần đọc to, rành mạch, ngắt nhịp đúng dấu câu thể hiện nhịp điệu của câu văn. Chú ý giọng đọc phù hợp với các nhân vật.- Có thể tổ chức cho HS đọc phân vai, có thể phân thành các vai chính (người dẫn truyện, anh Hiền, chú bé Hoài).- Sử dụng kĩ năng suy luận, liên hệ trong khi đọc.**\* Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ.**HS đọc VB – Giải thích một vài từ khó.**\* Bước 3. Nhận xét sản phẩm, bổ sung.****\* Bước 4. Chuẩn kiến thức.****NV3: Tìm hiểu chung****Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:**GV chia lớp thành 4 hoặc 6 nhóm (nhóm chẵn, nhóm lẻ), phân công nhiệm vụ:* Các nhóm lẻ: Hoàn thành PHT 03
* Các nhóm chẵn: Hoàn thành PHT 04

HS thực hiện **phiếu học tập số 03, 4 (4 phút)**GV yêu cầu HS nêu rõ xuất xứ VB, thể loại, phương thức biểu đạt, bố cục VB, tóm tắt VB**\* Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ:** trao đổi với bạn về kiến thức chung về VB.**\*Bước 3. Nhận xét sản phẩm, bổ sung**- HS báo cáo kết quả;- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**\* Bước 4. Chuẩn kiến thức**- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức 🡺 Ghi lên bảng. | **II. TRẢI NGHIỆM CÙNG VĂN BẢN****1. Tác giả****- Cuộc đời:**+ Tên thật là Chu Bá Bình, sinh năm 1944, tại Bắc Giang. + Là nhà văn nổi tiếng thuộc thế hệ các tác giả trưởng thành từ cuộc kháng chiến chống Mỹ.**- Sự nghiệp văn học****+ Tác phẩm chính:** *Hương cỏ mật* (1963), *Phù sa* (1966), *Gió qua thung lũng* (1971), *Những chân trời của anh* (1990), *Chuyện mùa hạ* (2010),...**+ Phong cách nghệ thuật:** Các tác phẩm của ông rất giàu chất thơ. Ông lấy phần lớn đề tài từ các làng quê, đạo lý của con người và phong tục tập quán dân tộc...**+ Giải thưởng**- Ông được tặng giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật năm 2012.**2. Văn bản** **a. Đọc và giải thích từ khó**Giải nghĩa các cụm từ: (chú ý phần chân trang sách).**b. Tìm hiểu chung****\* Xuất xứ:** - In trong *Chuyện* *mùa hạ*, tập hai, NXB Văn học, 2010**\* Thể loại:** Truyện**\* Nhân vật chính:** nhân vật xưng “*tôi”* (nhân vật Hoài) và nhân vật anh Hiền.**\* Ngôi kể:** thứ nhất (tác giả xưng*“tôi”)***\* Phương thức biểu đạt:** tự sự kết hợp biểu cảm, miêu tả, …góp phần thể hiện sự chuyển biến trong cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật.**c.** **Bố cục****- Phần 1** (từ đầu… “*cả người cũng nên*”): ***→*** Khi vợ chồng bồng chanh đỏ mới đến ở đầm nước.**- Phần 2** (tiếp*… “hành động sẽ mau lẹ hơn”*)→ Cảnh hai anh em Hoài và Hiền đi bắt chim bồng chanh đỏ trong đêm.**- Phần 3 (**phần còn lại)→ Nhân vật Hoài ra đầm nước một mình sau sự kiện anh Hiền trả chim bồng chanh về tổ cũ.**d. Ý nghĩa nhan đề**Nhan đề *Bồng chanh đỏ -* gắn liền với toàn bộ các sự kiện của nhân vật chính trong tác phẩm, là đối tượng để nhân vật chính thể hiện tình cảm, suy nghĩ và hành động. Đồng thời cũng góp phần thể hiện chủ đề của tác phẩm.**e. Tóm tắt văn bản**- Truyện mở đầu bằng bức thư anh Hiền viết cho nhân vật ‘tôi” (Hoài) khi anh đang đóng quân ở dãy Trường Sơn, sau đó là dòng hồi tưởng của cả hai anh em về đôi vợ chồng bồng chanh đỏ mà mình gặp khi còn nhỏ.- Cả hai anh em đều là những người rất mê tìm hiểu về thế giới các loài chim. Khi phát hiện ở đầm sen của làng có đôi vợ chồng bồng chanh đỏ sinh sống, Hiền và Hoài thường xuyên ngắm nhìn vẻ đẹp của loài chim này.- Rồi một hôm, anh Hiền rủ Hoài đi bắt đôi bồng chanh đỏ nhưng sau khi bắt được một con, anh lại trả nó về tổ với con còn lại nhưng nhân vật Hoài không cam tâm.- Hôm sau, Hoài quyết định ra đồng một mình để bắt đôi bồng chanh đỏ nhưng chúng đã sơ tán đi nơi khác. Cuối cùng Hoài cũng hiểu vì sao anh Hiền lại thả chúng đi, bởi vì tổ của chúng có đàn con nhỏ. |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP 05**

|  |
| --- |
| **Tìm hiểu về nội dung bao quát, trnh tự kể và bối cảnh của truyện** |
| Nội dung bao quát |  Trình tự kể | Bối cảnh của truyện (không gian/thời gian) |
| .............................................. | ................................................................................................ |  |

 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 06: TÌM HIỂU NHÂN VẬT HOÀI**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoàn cảnh** | **Chi tiết miêu tả nhân vật Hoài** |
| **Hành động** | **Tình cảm** | **Suy nghĩ** |
| Khi vợ chồng bồng chanh đỏ mới đến ở đầm nước. |  |  |  |
| Khi đi bắt chim bồng chanh đỏ với anh Hiền trong đêm. |  |  |  |
| Khi ra đầm nước một mình su sự kiện anh Hiền trả chim bồng chanh về. |  |  |  |
| => Nhận xét về sự chuyển biến của Hoài (về nhận thức và về tình cảm): |

 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 07: TÌM HIỂU NHÂN VẬT HIỀN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoàn cảnh** | **Chi tiết miêu tả nhân vật Hiền** |
| **Hành động** | **Tình cảm** | **Suy nghĩ** |
| Khi vợ chồng ồng chanh đỏ mới đến ở đầm nước |  |  |  |
| Khi đi bắt chim bồng chanh đỏ với Hoài trong đêm |  |  |  |
| Khi gặp Hoài ra đầm nước một mình sau sự kiện trả chim bồng chanh về |  |  |  |
| => Nhận xét về nhân vật Hiền:  |

 |

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 08****Sơ đồ Venn: So sánh nhân vật Hiền và Hoài trong suy nghĩ, tình cảm, hành động:** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 09: Ý NGHĨA, TÁC DỤNG CỦA CÁC CHI TIẾT TIÊU BIỂU TRONG TRUYỆN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chi tiết tiêu biểu** | **Ý nghĩa, tác dụng** |
|  |  |
|  |   |
|  |  |

 |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **NV1: Tìm hiểu về nội dung bao quát, trình tự kể và bối cảnh của truyện****Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ**GV yêu cầu HS hoạt động **cặp đôi** thảo luận, hoàn thành PHT 05 và ghi kết quả vào giấy nhớ:*+ Xác định nội dung bao quát của truyện.**Câu chuyện trong “Bồng chanh đỏ” được kể theo trình tự nào?**+ Truyện được đặt trong bối cảnh nào? Nêu một số chi tiết nổi bật bối cảnh của truyện?* **\* Bước 2: thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ.**\* Bước 3: Báo cáo kết quả** - HS báo cáo kết quả;- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**\* Bước 4: Đánh giá kết quả**- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức.GV bổ sung thêm kiến thức. | **III. SUY NGẪM VÀ PHẢN HỒI****1. Nội dung bao quát, trình tự kể và bối cảnh của truyện****a. Nội dung bao quát** Truyện *Bồng chanh đỏ* kể về hai anh em chú bé Hoài vốn yêu thích loài chim bồng chanh đỏ ở đầm nước quê hương nên đã tìm cách bắt chúng về nuôi. Vừa bắt xong, anh Hiền quyết định trả chú chim về lại tổ để vợ chồng chú có cuộc sống tự do. Ban đầu nhân vật tôi không cam tâm nhưng sau cũng hiểu và đồng thuận với quyết định của anh Hiền.**b. Trình tự kể:** Trình tự thời gian từ hiện tại đến quá khứ (khi nhận được lá thư của anh Hiền -> hồi tưởng lại những kỉ niệm về đôi bồng chanh đỏ)**c. Bối cảnh của truyện**- Không gian: xoay quanh không gian đầm nước của làng – nơi đôi bồng chanh đỏ sinh sống.- Thời gian: Chủ yếu thời gian buổi đêm đi bắt chim bồng chanh đỏ của hai anh em Hiền và Hoài. |
| **NV2: Tìm hiểu về nhân vật trong truyện****\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**GV yêu cầu HS theo dõi VB:GV hướng dẫn HS thực hiện **kĩ thuật khăn trải bàn,** hoàn thành PHT 06. PHT 07. Thời gian: 10 phút- Chia lớp ra làm 4 nhóm:+ Nhóm 1, 2: PHT 06+ Nhóm 3, 4; PHT 07*\* Cả 4 nhóm trả lời câu hỏi chung:**- Phân tích một số điểm giống và khác nhau (trong suy nghĩ, tình cảm, hành động) của Hiền và Hoài (Sử dụng sơ đồ Venn ở PHT 08)**- Qua hai nhân vật này, nhà văn thể hiện cách nhìn cuộc sống, con người như thế nào?***\*Bước 2**: **Thực hiện nhiệm vụ:** **-** Tổ chức cho HS thảo luận. - GV quan sát, khích lệ HS.**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** - Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận.- HS nhận xét lẫn nhau.**\*Bước 4: Đánh giá, kết luận:** GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức. | **2. Nhân vật****a. Nhân vật Hoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoàn cảnh** | **Chi tiết miêu tả nhân vật Hoài** |
| **Hành động** | **Tình cảm** | **Suy nghĩ** |
| Khi vợ chồng bồng chanh đỏ mới đến ở đầm nước. | Ngày nào cũng ra đầm nước ngắm nhìn. | Say mê vẻ đẹp của bồng chanh đỏ. | Bồng chanh đỏ là giống chim quý. |
| Khi đi bắt chim bồng chanh đỏ với anh Hiền trong đêm. | - Sẵn dàng lội xuống bùn.- Thò tay vào bắt chim.- Vuốt ve chú chim khi bắt được nó. | - Hồi hộp, lo lắng khi tham gia bắt chim.- Tức giận anh Hiền vì thả chim bồng chanh về lại tổ. | Đi bắt chim quý để được sở hữu chúng. |
| Khi ra đầm nước một mình sau sự kiện anh Hiền trả chim bồng chanh về. | Lén anh Hiền đi bắt chim một mình. | - Hào hứng với kế hoạch riêng (đi bắt chim một mình để khoe với lũ bạn).- Thương chim bồng chanh vì phải sơ tán khỏi tổ. | - Có thể quay trở lại bắt chim bồng chanh đỏ.- Nghĩ chim bồng chanh đang oán hận mình và mong chim bồng chanh sẽ quay trở lại đầm nước -> không còn ý nghĩ bắt chim nữa. |
| => Nhận xét về sự chuyển biến của Hoài:- Về mặt nhận thức: Chú bé Hoài đã chuyển biến từ mong muốn sở hữu giống chim quý hiếm -> việc tôn trọng cuộc sống tự do của vợ chồng bồng chanh đỏ.- Về mặt tình cảm: Chú bé Hoài chuyển từ tình yêu ích kỉ đối với chim bồng chanh -> tình cảm vị tha, lo lắng, biết cầu mong những điều tốt đẹp cho gia đình bồng chanh đỏ. |

**b. Nhân vật Hiền**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoàn cảnh** | **Chi tiết miêu tả nhân vật Hiền** |
| **Hành động** | **Tình cảm** | **Suy nghĩ** |
| Khi vợ chồng bồng chanh đỏ mới đến ở đầm nước. | Ngày nào cũng ra đầm nước ngắm nhìn. | Say mê vẻ đẹp của bồng chanh đỏ. | Ước được có một đôi bồng chanh đỏ để nuôi. |
| Khi đi bắt chim bồng chanh đỏ với Hoài trong đêm. | - Chủ động rủ Hoài đi bắt chim bồng chanh đỏ.- Lấp kín cửa hang, bảo Hoài bắt chim -> không. được nên anh Hiền tự tay bắt và được một con chim bồng chanh.- Tha cho chú chim bồng tranh trở về tổ cũ. | - Háo hức khi đi bắt chim.- Sau khi thả chim về tổ, anh Hiền trầm ngâm, không nói gì. | - Đi bắt chim quý để được sở hữu chúng, thỏa mãn đam mê của mình.- Tha chó vợ chồng nó vì vợ chồng nó còn có con nhỏ. |
| Khi gặp Hoài đang ra đầm nước một mình sau sự kiện trả chim bồng chanh về. | - Dùng lời nói giải thích cho nhân vật “tôi” hiểu vì sao anh thả chim bồng chanh về tổ. | - Thương và lo lắng cho chim bồng chanh đỏ. | - Bắt chim bồng chanh đỏ giống như việc ăn cướp, phá hoại một gia đình. |
| => Nhận xét về nhân vật Hiền: Có sự say mê và am hiểu về các loài chim. Dù ban đầu cũng có ý định tìm mọi cách để sở hữu được loài chim quý nhưng sau đó nhanh chóng nhận thức được việc làm không đúng của mình nên đã thả con chim về tổ => đầy tình yêu thương với các loài động vật. |

**\* Phân tích một số điểm giống và khác nhau của 2 nhân vật Hoài và Hiền****- Giống nhau:**+ Về tình cảm: Đều yêu mến chim bồng chanh đỏ.+ Về suy nghĩ: đều có ý định ban đầu là bằng mọi cách phải sở hữu được loài chim quý này.**- Khác nhau:** + Về suy nghĩ: Anh Hiền chín chắn, chững chạc và ý thức về việc tôn trọng quyền tự do của đôi chim bồng chanh trước chú bé Hoài. Anh chính là người phân tích để Hoài hiểu tại sao không bắt chim về nhà nuôi.+ Về hành động: Anh Hiền có hành động quyết liệt trong việc ngăn cản Hoài bắt chim bồng chanh lần thứ hai. Đó là hành động bảo vệ dựa trên sự yêu thương và hiểu biết.=> Nhận xét: Qua việc miêu tả hai nhân vật Hiền – Hoài, nhà văn Đỗ Chu đã thể hiện cách nhìn cuộc sống, con người: cái nhìn nhân ái, đôn hậu, đề cao tình yêu thương, vị tha (biết nghĩ cho người khác) và thái độ tôn trọng quyền tự do của mọi người, mọi sinh vật sống. |
| **NV3: Tìm hiểu chi tiết tiêu biểu và ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết đó****\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**GV HĐ theo nhóm bàn**- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: thực hiện phiếu học tập số 09** (GV chiếu phiếu lên, yêu cầu HS đọc để xác định yêu cầu)GV đặt câu hỏi để gợi ý: *Xác định các chi tiết tiêu biểu trong truyện. Lựa chọn và phân tích ý nghĩa của một số chi tiết tiêu biểu trong truyện.* **\*Bước 2: Các nhóm thực hiện nhiệm vụ** **\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận****GV:**- Yêu cầu thành viên từng nhóm cùng chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình. Sau đó, đại diện nhóm đứng lên báo cáo trình bày. - Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).**HS:** - Đại diện 1 – 2 nhóm đứng lên trình bày.- Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn. **\* Bước 4. Chuẩn kiến thức.**- Nhận xét kết quả hoạt động cho từng nhóm và chỉ ra những điểm còn hạn chế trong hoạt động nhóm.- GV chuẩn kiến thức. | **3. Chi tiết tiêu biểu trong truyện*****Có thể lựa chọn một số chi tiết tiêu biểu sau:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Chi tiết tiêu biểu** | **Ý nghĩa, tác dụng** |
| Anh Hiền trả lại chim bồng chanh vào tổ sau khi bắt được. | - Thể hiện tính cách chín chắn của nhân vật, nhận thức được sự sai trái của hành động bắt chim.- Chi tiết gây nên thái độ chống đối ngầm của Hoài, thúc đẩy sự kiên Hoài một mình đi bắt chim bồng chanh. |
| Anh Hiền ngăn Hoài bắt lại chim bồng chanh lần hai. | - Chi tiết cho thấy lòng nhân hậu, biết nhận sai của chú bé Hoài.- Chi tiết hóa giải mâu thuẫn giữa hai anh em Hiền – Hoài. |
| Hoài thầm trò chuyện cùng với chim bồng chanh sau khi biết chúng phải bỏ tổ mà đi. | - Chi tiết thể hiện tình yêu thương của Hoài dành cho chim bồng chanh.- Chi tiết cũng chứa đựng niềm hi vọng. Hi vọng chim bồng chanh về lại tổ cũ, với cuộc sống êm ấm để hai anh em không còn phải ân hận vì trót phá tổ của chúng. |

 |
| **NV3: Tìm hiểu chủ đề, tư tưởng, thông điệp của truyện****\*Bước 1: GV giao nhiệm vụ:** HS làm việc cá nhân.GV nêu câu hỏi để HS suy nghĩ.*- Chủ đề của truyện này là gì? Nêu một vài căn cứ giúp em xác định chủ đề. (Gợi ý các căn cứ: sự kiện, nhân vật và mối quan hệ giữa nhân vật với hoàn cảnh và các nhân vật khác; chi tiết và mối quan hệ giữa các chi tiết; điểm nhìn, ngôi kể, cách kể)**- Nêu tư tưởng và thông điệp mà truyện muốn gửi gắm đến người đọc.***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** - HS suy nghĩ, trả lời cá nhân**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**-  GV gọi 2 – 3 HS trả lời.- HS khác nhận xét, bổ sung. - GV lắng nghe, quan sát, hướng dẫn.**\*Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn kiến thức. | **3. Chủ đề, tư tưởng, thông điệp** **- Chủ đề:** Tình yêu thương và sự tôn trọng quyền sống tự do đối với các loài vật.+ Căn cứ để xác định chủ đề: ++ *Sự kiện*: phát hiện chim bồng chanh, đi bắt giống chim quý, trả chim về tổ cũ, lén đi bắt chim một mình, mong ước cuộc sống yên ổn cho gia đình chim bồng chanh đỏ. ++ *Nhân vật và mối quan hệ giữa nhân vật với hoàn cảnh và các nhân vật khác:* chú bé Hoài trong mối quan hệ với không gian làng quê, với đầm sen thơ mộng, nơi sinh sống của giống chim quý; mối quan hệ giữa Hoài với anh Hiền (người truyền cho cậu bé tình yêu, niềm say mê các giống chim quý), với những người bạn xung quanh (lũ bạn cũng say mê chim bồng chanh). ++ *Chi tiết và mối quan hệ giữa các chi tiết:* nhan đề *Bồng chanh đỏ* và mối quan hệ giữa nhan đề này với một loạt các chi tiết như: phát hiện ra chim bồng chanh, đi tìm bắt chim, háo hức vì bắt được chim quý, thả chim về tổ cũ, lén bắt lại chim và thái độ, cách ứng xử của nhân vật sau khi nhận thức được vấn đề (yêu thương, tôn trọng, bảo vệ, mong muốn điều tốt đẹp cho chim bồng chanh). ++ *Điểm nhìn, ngôi kể, cách kể:* nhân vật Hoài – một nhân vật trong truyện – kể lại câu chuyện của anh em mình. Ngôi kể thứ nhất này tạo nên cách nhìn chủ quan, nhiều cảm xúc, suy nghĩ và điểm nhìn trong sáng, chân thực của một chú bé nông thôn tinh nghịch nhưng nhân hậu, biết nhận lỗi và sửa sai.**- Tư tưởng:** là những chiêm nghiệm sâu sắc của tác giả về mối quan hệ giữa con người và tự nhiên – con người cần biết yêu thương và tôn trọng tự nhiên.**- Thông điệp:** Hãy biết sống yêu thương và tôn trọng quyền tự do của các loài động vật; cấm săn bắt, nuôi nhốt trái phép hoặc có hành vi bạo lực đối với động vật. |
| **\* Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:*****-*** *Nêu những đặc sắc nghệ thuật, nội dung, ý nghĩa của VB “Bồng chanh đỏ”**- Nêu cách đọc hiểu văn bản thuộc thể loại truyện.***\* Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**- Học sinh: suy nghĩ, trả lời. - Giáo viên: nghe, quan sát, gọi nhận xét.**\* Bước 3. Báo cáo kết quả**: HS trả lời miệng, trình bày kết quả. HS khác nghe nhận xét, đánh giá.**\* Bước 4. Đánh giá kết quả**- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá- Giáo viên nhận xét, đánh giá, chốt lại kiến thức. | **IV. TỔNG KẾT****1. Nghệ thuật**- Cốt truyện giản dị, đời thường nhẹ nhàng, mà giàu chất thơ.- Sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa các phương thức: tự sự, miêu tả và biểu cảm.- Giọng điệu trữ tình, trong sáng.- Sử dụng ngôn ngữ giàu yếu tố biểu cảm thể hiện sự chuyển biến sâu sắc trong tình cảm và nhận thức của nhân vật.- Các chi tiết tiêu biểu, đặc sắc góp phần quan trong làm nên sự thành công của tác phẩm.**2. Nội dung**Truyện kể về những kỉ niệm gắn liền với đôi bồng chanh đỏ của hai anh em Hiền và Hoài. Qua đó, thể hiện tình yêu thương và tôn trọng quyền sống tự do của các loài động vật.**3. Ý nghĩa**- Tác phẩm khơi gợi trong mỗi chúng ta tình yêu thương, thấu hiểu đối với các loài động vật.- Tác phẩm nhắc nhở chúng ta cần biết tôn trọng sự tự do của các loài động vật nói chung và loài chim nói riêng. |

|  |
| --- |
|  LUYỆN TẬP  |
| **NV1: Trắc nghiệm củng cố**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: **GIÚP CHIM XÂY TỔ** \* Luật chơi: Chú chim non đang xây tổ và rất mong nhận được sự trợ giúp của các bạn để công việc xây tổ của bạn ấy đỡ vất vả hơn. Các bạn trả lời đúng câu hỏi có nghĩa là đã góp phần làm cho tổ của chú chim được lấp đầy dần rồi đó. Sau 5 câu trả lời đúng thì tổ chim sẽ hoàn thành. Chúng mình cùng cố gắng để đồng hành cùng chú chim đáng yêu này nhé!**Câu 1:** Chọn từ thích hợp điền vào dấu “...” trong câu sau: *“...là nhân vật quan trọng nhất của truyện, có những hành động, quyết định tác động đến cốt truyện và diễn tiến các sự kiện trong truyện, thể hiện rõ nhất chủ đề, tư tưởng của truyện”.*A. Người kể chuyện B. Nhân vật**D. Nhân vật chính** C. Tác giả**Câu 2.** Tại sao nhân vật Hiền lại có ý định bắt đôi bồng chanh đỏ?A. Vì anh muốn khoe với bạn bè về tài bắt chim giỏi của mình. B. Vì anh ta sẽ kiếm được một món tiền lớn từ đôi chim hiếm gặp này. C. Vì anh muốn làm cho nhân vật Hoài vui. **D. Vì niềm say mê đối với các loài chim, đặc biệt là bồng chanh đỏ****Câu 3.** Văn bản: “*Bồng chanh đỏ*” được kể ở ngôi kể thứ mấy? A. Không xác định **B. Ngôi thứ nhất** C. Ngôi thứ ba D. Kết hợp 1 và ngôi 3**Câu 4.** Vì sao nhân vật Hiền lại quyết định thả chim bồng chanh bắt được về lại tổ cũ?A. Vì để rình bắt nốt con còn lại. B. Vì Hoài bắt anh Hiền thả ra.C. Vì nó không đẹp như anh nghĩ. **D. Vì anh không muốn phá hoại gia đình bồng chanh.** **Câu 5.** Điểm khác biệt lớn nhất trong suy nghĩ của nhân vật Hiền và Hoài là gì?A. Hiền say mê và yêu quý chim bồng chanh đỏ hơn Hoài. **B. Hiền chín chắn, chững chạc hơn Hoài.**C. Hiền sống tình cảm, giàu lòng nhân hậu hơn Hoài.D. Tất cả A, B, C đều đúng. |  |
|  Vận dụng  |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ****Yêu cầu 1: Chia lớp theo 2 dãy, thảo luận theo kĩ thuật Think – pair – share một trong hai vấn đề sau:*** *Dãy 1: Lời nhắn nhủ của chú bé Hoài dành cho vợ chồng bồng chanh đỏ ở cuối truyện gợi cho em suy nghĩ gì về cách ứng xử của con người với loài vật?*
* *Dãy 2: Em có đồng tình với các hành động nuôi, nhốt động vật ở các vườn bách thú không? Vì sao?*
* **Yêu cầu 2: Viết tích cực**

**Viết câu trả lời của một trong hai vấn đề trên bằng một đoạn văn khoảng 5 – 7 câu.****Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, thảo luận để hoàn thành nhiệm vụ.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận****Bước 4: Kết luận, nhận định** | Gợi ý: \* *- Vấn đề 1:* Cách ứng xử của con người với loài vật:+ Tìm hiểu vẻ đẹp của thế giới loài vật để hiểu đúng giá trị của chúng.+ Sống chan hòa với các loài động vật, không bắt nhốt, không sát hại.+ Say mê, ngưỡng mộ vẻ đẹp của các loài vật nhưng vẫn tôn trong cuộc sống tự do của chúng.+ Chăm sóc, bảo vệ các loài động vật, nhất là các loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng trong thế giới tự nhiên.- Vấn đề 2: Hs có thể bày tỏ quan điểm đồng tình hoặc không đồng tình. + Đồng tình vì vườn bách thú là môi trường an toàn cho các loài động vật, được nuôi, chăm sóc bởi con người; tạo cơ hội cho con người được nhìn thấy tận mắt các loài động vật kể cả các loài hoang dã, quý hiếm; đó cũng là nơi tạo công ăn việc làm, thu nhập cho người lao động,...+ Hoặc không đồng tình vì dù ở đó được nuôi ăn, được chăm sóc nhưng vẫn không phải môi trường sống của chúng, nơi chúng sống không phải trong lồng, chuồng mà là môi trường tự do, hoang dã; chúng bị bắt, nhốt chỉ để thõa mãn sự tò mò, thú vui chơi, giải trí của con người; thậm chí nhiều nơi còn có hành vi ngược đãi các loài động vật,...\* Yêu cầu 2: HS dựa vào các ý đã thảo luận để tự viết đoạn văn và chỉnh sửa theo phiếu chỉnh sửa bài viết. |

**PHIẾU CHỈNH SỬA BÀI VIẾT**

**Nhiệm vụ: Hãy đọc bài viết của mình và hoàn chỉnh bài viết bằng cách trả lời các câu hỏi sau:**

1. Bài viết đảm bảo hình thức đoạn văn chưa?

... ...........................................................................................................................

2. Nội dung đã đảm bảo các ý chưa? Nếu chưa cần bổ sung những ý nào?

..............................................................................................................................

3. Bài viết có sai chính tả không? Nếu có em sửa chữa như thế nào?

.............................................................................................................................

4. Bài viết đã thuyết phục được người đọc về vấn đề chưa? Nếu chưa, hãy khắc phục.

**Hướng dẫn về nhà**

- Hoàn thiện đoạn văn ở hoạt động vận dụng

- Làm bài tập: Chuẩn bị đọc hiểu VB: *Bố của Xi-mông* (Guy-đơ Mô-pát-xăng)